

Số: 30/KH-THPTKT

Hải Phòng, ngày 25 tháng 01 năm 2024

KẾ HOẠCH**Công tác Cải cách hành chính nhà nước
năm 2024 trường THPT Kiến Thụy**

Thực hiện Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể Cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021-2030; Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 23/9/2021 của Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố về thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước thành phố giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 4791/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố ban hành Kế hoạch CCHC nhà nước thành phố Hải Phòng năm 2023; Căn cứ vào Kế hoạch số 43/SGDDĐT ngày 17 tháng 01 năm 2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải Phòng, trường THPT Kiến Thụy xây dựng Kế hoạch triển khai, thực hiện công tác CCHC năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tập trung đẩy mạnh triển khai toàn diện, đồng bộ, có hiệu quả Chương trình tổng thể CCHC giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ, các Bộ, ngành trung ương; Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 23/9/2021 của UBND thành phố về thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2021-2025 và Nghị quyết số 03-NQ/TU của Ban Thường vụ Thành ủy về Chuyển đổi số thành phố Hải Phòng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

2. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động CCHC nhà nước, tiếp tục đẩy mạnh xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số, cải cách thủ tục hành chính (TTHC), sắp xếp tổ chức bộ máy tinh gọn, hiệu quả và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành Giáo dục; phấn đấu hoàn thành việc chuyển đổi số trong ngành Giáo dục, tạo nền tảng để vận hành chính quyền số, xây dựng các dịch vụ cơ bản hình thành xã hội số, kinh tế số.

3. Tiếp tục duy trì xếp hạng Chỉ số CCHC (Par Index), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS), Chỉ số hiệu quả hành chính công cấp tỉnh (PAPI) trong nhóm các địa phương dẫn đầu, Chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI).

4. Đáp ứng yêu cầu phục vụ, nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức và doanh nghiệp; kịp thời khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC.

5. Tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của bộ máy nhà nước, cán bộ, công chức cơ quan Sở và các đơn vị giáo dục về đẩy mạnh CCHC; cán bộ, công

chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành giáo dục chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương, đạo đức công vụ, ý thức trách nhiệm, tinh thần phục vụ trong việc triển khai công tác CCHC năm 2024 trên địa bàn thành phố.

6. Tăng cường kiểm tra, thanh tra tình hình thực hiện công tác CCHC, việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính; kiên quyết xử lý nghiêm minh đối với những cán bộ, công chức, viên chức vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, tham nhũng, tiêu cực và gây phiền hà cho nhân dân.

II. CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Trong năm 2024, phấn đấu tiếp tục duy trì thứ hạng Chỉ số CCHC (PAR Index), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức với sự phục vụ của cơ quan hành chính Nhà nước (SIPAS), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), cải thiện Chỉ số hiệu quả hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin (ICT Index), Chỉ số chuyển đổi số.

2. Hoàn thành, đảm bảo tiến độ, chất lượng 100% nhiệm vụ cụ thể trong Kế hoạch CCHC năm 2024 của trường.

3. Tỷ lệ hồ sơ TTHC tiếp nhận trong năm được giải quyết trước và đúng hạn đạt trên 95%; mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt 90% trở lên.

4. 100% hồ sơ giải quyết TTHC giải quyết đúng hạn. Phấn đấu 80% hồ sơ giải quyết TTHC trả trước hạn. Mức độ hài lòng của người dân và doanh nghiệp về giải quyết TTHC đạt 95% trở lên.

5. 100% TTHC được chuẩn hóa và cập nhật công khai đầy đủ trên Cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; được tích hợp, đồng bộ với Cổng Dịch vụ công của thành phố để đảm bảo thuận tiện cho việc khai thác, sử dụng. Thực hiện số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của trường đạt tỷ lệ tối thiểu tương ứng là 80%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

a) Chỉ đạo, điều hành tổ chức thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các nhiệm vụ trong công tác CCHC; xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, xác định rõ trách nhiệm, tổ chức thực hiện quyết liệt.

b) Tiếp tục đánh giá công tác CCHC của trường theo Bộ Chỉ số CCHC do Ủy ban nhân dân thành phố ban hành; nghiên cứu, hoàn thiện Bộ chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả CCHC hàng năm của trường theo hướng công khai, minh bạch, toàn diện, đa chiều; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông trong đánh giá. Thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cán bộ, công chức, viên chức tại Sở và sử dụng hiệu quả kết quả đánh giá.

d) Tăng cường phối hợp, cung cấp thông tin cho các cơ quan báo chí, truyền thông về các nội dung CCHC theo Luật tiếp cận thông tin; đổi mới, cải tiến nội dung và cách thức thông tin tuyên truyền về CCHC. Nâng cao hiệu quả việc tiếp nhận, giải quyết các ý kiến phản ánh, đánh giá về việc giải quyết TTHC của trường; thái độ, hành vi tiêu cực, sách nhiễu trong thi hành công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Phối hợp tổ chức các hội thi/cuộc thi về các nội dung CCHC đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

đ) Đề xuất khen thưởng những mô hình mới, cách làm sáng tạo, hiệu quả trên các lĩnh vực công tác CCHC được người dân, doanh nghiệp thành phố ủng hộ, ghi nhận; hướng dẫn giải quyết dịch vụ công trực tuyến công trực tuyến toàn trình trên Hệ thống Một cửa điện tử và Dịch vụ công trực tuyến, Cổng Dịch vụ công quốc gia.

e) Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; tạo điều kiện thuận lợi để người dân, tổ chức tham gia, giám sát thực hiện công tác CCHC.

2. Cải cách thể chế

a) Tiếp tục xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật lĩnh vực GDĐT thuộc phạm vi quản lý nhà nước của thành phố, phù hợp với quy định của pháp luật Trung ương và tình hình thực tế của thành phố; tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh lĩnh vực giáo dục thuận lợi, lành mạnh, công bằng, thúc đẩy đổi mới sáng tạo đối với ngành GDĐT thành phố.

b) Nâng cao chất lượng công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện có hiệu quả, thực chất việc đánh giá tác động của văn bản quy phạm pháp luật đối với ngành Giáo dục thành phố, tổ chức lấy ý kiến tham gia rộng rãi, chú trọng việc lấy ý kiến Nhân dân, tăng cường tham vấn ý kiến chuyên môn của chuyên gia, nhà khoa học và đối tượng chịu sự tác động của các văn bản quy phạm pháp luật.

d) Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật hàng năm tại trường. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật. Thực hiện hiệu quả công tác phổ biến, giáo dục pháp luật thông qua tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và số hóa công tác phổ biến, giáo dục pháp luật trong toàn ngành GDĐT thành phố.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Tổ chức hoàn thiện việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ TTHC thuộc phạm vi quản lý của trường; tiếp tục tăng cường việc tiếp nhận và giải quyết TTHC trên môi trường điện tử, giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ. Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lễ lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận một cửa; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ

cương, thân thiện và tận tụy phục vụ Nhân dân.

b) Rà soát, thống kê và đề xuất phương án đơn giản hóa các TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước. Thống nhất hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.

c) Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ, Đề án của Chính phủ đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết TTHC.

d) Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số để chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ; tích hợp các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ có nội dung thông tin trùng lặp; cung cấp các tiện ích thông minh hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khi giải quyết hồ sơ TTHC. Tăng cường tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến (thuế, phí, lệ phí, viện phí,...) trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để giảm thời gian, chi phí thực hiện.

4. Cải cách tổ chức bộ máy

a) Triển khai Kế hoạch của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”; Kết luận số 62-KL/TW ngày 02/10/2023 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;

b) Tiếp tục thực hiện sắp xếp, kiện toàn các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thành phố theo Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 11/3/2022 của UBND thành phố.

c) Thực hiện Kế hoạch số 12/KH-UBND ngày 18/01/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết số 99/NQ-CP ngày 10/7/2023 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và Kế hoạch số 307-KH ngày 09/11/2023 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Kết luận số 50-KL/TW ngày 28/02/2023 của Bộ Chính trị.

d) Tiếp tục triển khai Nghị định số 29/2023/NĐ-CP ngày 03/6/2023 của Chính phủ về tinh giản biên chế; cơ cấu lại đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm.

đ) Tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 117/NQ-CP ngày 30/7/2023 của Chính

phủ ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2023-2025.

e) Tiếp tục thực hiện Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/06/2020 của Chính phủ, Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/09/2020 của Chính phủ và các văn bản hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, xây dựng điều chỉnh Đề án vị trí việc làm đảm bảo phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan, đơn vị.

g) Triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố thông qua Đề án đẩy mạnh phân cấp đối với UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có số lượng, cơ cấu hợp lý, đủ trình độ năng lực thi hành công vụ trong các cơ quan nhà nước từ thành phố đến cấp huyện, cấp xã; kiểm soát chặt chẽ, đảm bảo đúng quy định việc sử dụng biên chế của đơn vị.

b) Đề cao trách nhiệm và đạo đức công vụ, siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong chỉ đạo, điều hành và thực thi công vụ của cán bộ, công chức, viên chức. Tăng cường thanh tra, kiểm tra về công vụ, về trách nhiệm người đứng đầu.

c) Nâng cao chất lượng thực hiện việc tuyển dụng, thi nâng ngạch công chức, viên chức; xét, thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo nguyên tắc cạnh tranh đảm bảo theo đúng quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ, các Bộ, ngành liên quan.

d) Thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, nhất là đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý giỏi, cán bộ khoa học. Xây dựng cơ chế, chính sách phù hợp, đặc thù theo quy định của pháp luật đối với đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của thành phố.

đ) Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm theo quy định.

e) Tiếp tục đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch, lương hóa các tiêu chí đánh giá dựa trên kết quả thực hiện nhiệm vụ và gắn với vị trí việc làm, thông qua công việc, sản phẩm cụ thể, lấy hiệu quả thực hiện nhiệm vụ làm thước đo chính để đánh giá, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức và gắn với công tác khen thưởng, kỷ luật.

6. Cải cách tài chính công

a) Đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra,

nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm và thúc đẩy sự sáng tạo; giảm chi thường xuyên từ ngân sách cho các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập, tăng cường, đẩy mạnh chi từ các khoản thu sự nghiệp; nâng cao hiệu quả hoạt động.

b) Ngân sách nhà nước được cơ cấu lại, tăng dần tỷ lệ chi cho đầu tư phát triển, tập trung ưu tiên giải quyết những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm thuộc lĩnh vực kinh tế, xã hội. Đảm bảo chính sách về tiền lương và an sinh xã hội, đảm bảo ổn định mức trợ cấp cho các đối tượng.

7. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

a) Tiếp tục tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số, góp phần đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp có đủ năng lực vận hành nền kinh tế số, xã hội số đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và hội nhập quốc tế; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

b) Tập trung đẩy nhanh tiến độ xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số hướng tới xây dựng thành phố thông minh. Phát huy vai trò, hiệu quả hoạt động của Ban chỉ đạo về chuyển đổi số các cấp; phát triển Nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

c) Đẩy mạnh phát triển, tích hợp các ứng dụng thanh toán điện tử, đa dạng hóa các phương thức thanh toán không dùng tiền mặt để phổ cập, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử một cách rộng rãi tới tất cả người dân.

d) Tiếp tục nghiên cứu, xây dựng các hệ thống thông tin phục vụ khai thác cơ sở dữ liệu dùng chung, các cơ sở dữ liệu chuyên ngành; kết nối với hệ thống phần mềm, cơ sở dữ liệu của các Bộ chuyên ngành.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Sở GD&ĐT (để báo cáo)
- Ban Lãnh đạo (để chỉ đạo);
- HĐSP (để thực hiện);
- Lưu: VT.

ĐÀO THẾ ANH

DANH MỤC**Nhiệm vụ, công việc cụ thể triển khai, thực hiện công tác
CCHC tại trường THPT Kiến Thụy năm 2024**

(Kèm theo Kế hoạch số: 29/KH-THPTKT ngày 25/01/2024 của trường THPT Kiến Thụy)

TT	Nội dung công việc	Tổ nhóm chuyên môn	Cán bộ phụ trách	Thời gian thực hiện/ hoàn thành	Sản phẩm
1.	Ban hành Kế hoạch CCHC năm 2024.	Nhóm Văn phòng	Hiệu trưởng: Đào Thế Anh	Trước ngày 25/1/2024	Kế hoạch của trường THPT Kiến Thụy
2.	Thực hiện theo Kế hoạch đã ban hành	Các tổ, nhóm chuyên môn	Hiệu trưởng: Đào Thế Anh	Cả năm 2024	